

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3 - NGHỆ AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71/2026/QĐST - HNGĐ N, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Cao Tiến T.** Sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm D, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị T1.** Sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm D, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị T1 thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Hai người không có con chung và không nhận nuôi con nuôi nên anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản:** Anh Cao Tiến T và chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết

* **Về án phí:**

Anh Cao Tiến T phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/26E/0001904 ngày 23/3/2026 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Thông số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quảng Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam